

Bản án số: 108/2021/HS-ST

Ngày: 30-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Vượng

2. Ông Ma Quốc Thế

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2021/TLST-HS, ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lưu Văn N, sinh ngày 23 tháng 10 năm 1965 tại huyện S, tỉnh TQ; nơi cư trú: Thôn H, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 05/10; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn H và bà Lục Thị L (đều đã chết); vợ: Lý Thị T, sinh năm 1963; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 30/6/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh (có mặt).

- Người bị hại: Ông Lưu Văn P, sinh năm 1956; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn H, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lưu Thị P, sinh năm 1999; nghề nghiệp: Làm ruộng; địa chỉ: Thôn H, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ (vắng mặt).

- Những người làm chứng: Bà Diệp Thị H, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn H, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 05/02/2021, sau khi ăn cơm, uống rượu tại gia đình xong, Lưu Văn N một mình đi sang nhà anh trai là ông Lưu Văn P, khi đến nơi N gặp và ngồi uống nước ở phòng khách cùng bà Diệp Thị H (vợ ông P), bà Trương Thị L (sinh năm 1960), bà Trần Thị M, sinh năm 1933. Do có mâu thuẫn từ trước (trong việc vay mượn tiền và việc trưa cùng ngày N có mời ông P sang nhà uống rượu nhưng ông P không sang), nên N và ông P xảy ra cãi chửi nhau, lúc này N dùng tay tát vào đầu, mặt ông P làm ông P bị ngã chúi đầu xuống nền nhà, thấy vậy bà Diệp Thị H can ngăn thì ông P vùng dậy và chạy ra ngoài phòng khách đi xuống bếp, N đi theo sau ông P thì nghe thấy ông P nói “Mày dám đánh tao, hôm nay tao giết mày” nên N đi xuống khu vực chuồng lợn của gia đình ông P lấy 01 cào có chuôi bằng tre dài 1,2m, lưỡi cào bằng sắt có 07 răng nhọn rồi đi vào bếp, lúc này do nghe thấy có tiếng cãi chửi nhau nên chị Lưu Thị P (con gái ông P) từ trong phòng ngủ chạy đến đứng chắn trước mặt N để can ngăn thì N dùng tay trái đẩy chị P ra và đi lại gần vị trí ông P, thấy vậy chị P lại chạy đến trước mặt N để can ngăn thì bị N dùng tay phải cầm cào vọt phần lưng theo hướng từ trên xuống dưới suốt qua đầu chị P làm chị P bị chảy máu, sau đó N tiếp tục tiến đến vị trí ông P và dùng tay trái giữ chị P, tay phải cầm cào vọt phần lưng 02 phát về phía ông P thì trúng vào vai trái của ông P, thấy vậy chị P chạy ra ngoài sân để nhờ người can ngăn nhưng khi ra đến sân nhà ông P thì chị P bị ngắt, lúc này ông P dùng tay phải lấy 01 con dao loại dao bầu dài 30cm, mũi dao nhọn, cán bằng gỗ dài 10cm, bản rộng nhất 05cm để trên máy nghiền của gia đình ném về phía N làm dao trúng mạn sườn bên trái của N rồi ông P chạy ra ngoài sân nhà, N đi theo phía sau ra đến sân nhà thì gặp con trai ông P là anh Lưu Văn N, sinh năm 1992, lúc này anh N (sinh năm 1992) can ngăn nên N (sinh năm 1965) bỏ cào xuống và đi về nhà, ông P và chị P được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Sơn Dương điều trị.

Tại kết luận giám định thương tích số 19/2021/TgT ngày 02/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận thương tích của Lưu Văn P: Vùng gò má trái có sẹo kích thước (01 x 0,3)cm, sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ không gọn tổn hại 03%; Phía trước 1/3 trên cánh tay trái có vết xây sát da nông mờ kích thước (3 x 0,5)cm hướng từ trên xuống dưới (vết này sau một thời gian sẽ hết không để lại sẹo: 0%); Vỡ xương bả vai trái tổn hại 16%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% theo phương pháp cộng lùi. Thương tích như trên là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Công văn số 37/CV-TTPY ngày 20/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đã tổ chức hội chẩn xem lại các phim chụp Xquang của ông Lưu Văn P chụp ngày 05/02/2021 tại Trung tâm y tế huyện Sơn Dương do Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương cung cấp thấy có hình ảnh vỡ xương bả vai trái phù hợp với phim chụp Xquang của ông Lưu Văn P chụp ngày 24/02/2021 tại thời điểm giám định.

Tại kết luận giám định thương tích số 43/2021/TgT ngày 22/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận thương tích của Lưu Thị P: Vùng đỉnh đầu

bên phải sát đường giữa có sẹo nằm ngang kích thước (2x2,2)cm, sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ không gọn, xung quanh có viền dập da tổn hại 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%. Thương tích như trên là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại kết luận giám định thương tích số 21/2021/TgT ngày 02/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận thương tích của Lưu Văn N: Thành ngực bên trái tương ứng với xương sườn số IX đường nách trước có sẹo kích thước (02 x 0,2)cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ mép gọn tổn hại 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%. Thương tích như trên là do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Cáo trạng số 75/CT-VKSSD, ngày 10/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố bị cáo Lưu Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố Lưu Văn N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.
- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Văn N từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng, cho hưởng án treo. Thử thách từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm.
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cào có cán bằng tre dài 1,2 mét, lưỡi cào bằng sắt có 07 (bảy) răng nhọn đã qua sử dụng, trên cán có dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 (một) dao, loại dao bầu có chiều dài 30 cm, mũi dao nhọn, có cán bằng gỗ dài 10 cm, bản rộng nhất 05 cm (dao đã qua sử dụng).

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai: Bị cáo là em trai ruột của ông P. Trưa ngày 05/02/2021 (tức ngày 24/12/2020 âm lịch) bị cáo có làm cơm tất niên và mời đông đủ anh em con cháu đến dự, duy chỉ có ông P là không đến. Do trước đó bị cáo và ông P có mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền nên quan hệ anh em từ lâu đã không được thuận hòa, lại thêm việc ông P không đến nhà bị cáo ăn cơm tất niên nên sau khi uống rượu xong bị cáo đã đi sang nhà ông P mục đích để nói chuyện. Khi sang nhà ông P thì hai bên đã xảy ra xô xát. Bị cáo thừa nhận khi nghe ông P nói “Mày dám đánh tao, hôm nay tao giết mày” nên bị cáo đã có hành vi dùng cào tằm gây thương tích cho ông P như cáo trạng truy tố. Nay bị cáo nhận thức được hành vi của mình không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây thương tích cho chính anh trai của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại và xin lỗi chân thành đến anh trai mình. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện

kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Lưu Văn P thừa nhận quan hệ anh em giữa ông và bị cáo N không được thuận hòa cũng xuất phát từ mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền từ trước. Trưa ngày 05/02/2021 (tức ngày 24/12/2020 âm lịch) bị cáo N có mời ông đến dự cơm tất niên nhưng ông không đến. Khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị cáo sang nhà ông và hai bên có xảy ra xô xát. Ông xác định thương tích của ông đúng như bị cáo N đã khai và Cáo trạng đã truy tố, bản thân bị cáo đã xin lỗi ông và bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông đầy đủ. Tại phiên tòa hôm nay ông đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể. Ông không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về trách nhiệm bồi thường dân sự.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa và có trong hồ sơ vụ án đều phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Lưu Văn N.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn N và người bị hại Lưu Văn P đều thừa nhận đã từ lâu tình cảm anh em không được thuận hòa do có mâu thuẫn từ trước trong việc vay mượn tiền nong. Đến ngày 05/02/2021 (tức ngày 24 tháng Chạp năm Canh Tý) thì bị cáo N có mời anh em họ hàng đến dự cơm tất niên nhưng chỉ có ông P không đến. Do bức xúc dồn nén đã lâu nên sau khi ăn cơm, uống rượu xong bị cáo đã sang nhà ông P nói chuyện và xảy ra xô xát. Bị cáo N có được dùng tay đánh ông P trước thì ông P chạy xuống bếp, bị cáo đi theo sau ông P thì nghe thấy ông P nói “Mày dám đánh tao, hôm nay tao giết mày” nên bị cáo đi xuống khu vực chuồng lợn của gia đình ông P lấy 01 cào và vọt phần lưng 02 phát về phía ông P thì trúng vào vai trái của ông P. Cả bị cáo và bị hại đều xác định thương tích tại vùng vai trái làm tổn hại 19% sức khỏe của ông P là do bị cáo N gây ra. Như vậy có thể khẳng định được Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Lưu Văn N về hành vi “Cố ý gây thương tích” cho ông Lưu Văn P do có mâu thuẫn từ trước và do nghe ông P đe dọa đánh mình là có cơ sở.

Bản thân bị cáo Lưu Văn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng lưng của cào sắt (hung khí nguy hiểm) vọt vào người khác là có khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe của họ nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại vào quyền bảo vệ sức khỏe của công dân. Do có mâu thuẫn từ trước và khi bị người bị hại dọa đánh bị cáo N đã có hành vi dùng phần lưng của cào sắt vọt 02 nhát trúng vào phần vai trái của ông Lưu Văn P khiến ông P bị thương

tích, tổn hại 19% sức khỏe. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Gây thương tích cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a (dùng hung khí nguy hiểm) đến điểm k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự”, là có căn cứ, đúng pháp luật và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Ngoài lời khai của bị cáo, hành vi phạm tội của Lưu Văn N còn được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 05/02/2021, tại gian bếp nhà ông Lưu Văn P thuộc thôn H, xã NL, huyện SD, tỉnh TQ, do có mâu thuẫn từ trước và nghe ông P đe dọa đánh mình nên Lưu Văn N đã có hành vi dùng phần lưng của cào có cán bằng tre dài 1,2m, lưỡi cào bằng sắt có 07 răng nhọn (là hung khí nguy hiểm) vụt 02 nhát trúng vào phần vai trái của ông Lưu Văn P. Hậu quả: Ông Lưu Văn P bị tổn hại 19% sức khỏe.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*); Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo; trong thời gian giữ chức vụ Chi hội trưởng Chi hội nông dân xã NL, bị cáo Năm được chủ tịch UBND xã NL tặng Giấy khen “*Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào nông dân xây dựng nông thôn mới năm 2014*” và Giấy khen “*Đã có thành tích xuất sắc trong phong phát triển Kinh tế - Xã hội gắn với công tác xây dựng tổ chức Hội, nhiệm kỳ 2012-2018*”; Bị cáo có bố đẻ là ông Lưu Văn H là dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống P, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (được hưởng chế độ trợ cấp một lần). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét toàn diện căn cứ để quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, tuy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo đã giảm đi đáng kể. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; Bản thân bị cáo và bị hại có mâu thuẫn từ trước nhưng có mối quan hệ thân thích (anh em ruột). Xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện (Án treo) theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình

sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội mà vẫn thể hiện tính khoan hồng của Pháp luật xã hội chủ nghĩa, đảm bảo mục đích trừng trị người phạm tội và giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của xã hội, ngăn ngừa và chống tội phạm chung. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo Lưu Văn N được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/6/2021, Lưu Văn N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho ông Lưu Văn P 80.000.000 đồng; ngày 05/7/2021, Lưu Văn N đã bồi thường cho chị Lưu Thị P 5.000.000 đồng. Ông P và chị Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) cào có cán bằng tre dài 1,2 mét, lưỡi cào bằng sắt có 07 (bảy) răng nhọn đã qua sử dụng, trên cán có dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 (một) dao, loại dao bầu có chiều dài 30 cm, mũi dao nhọn, có cán bằng gỗ dài 10 cm, bản rộng nhất 05 cm (dao đã qua sử dụng). Xét thấy đây là vật chứng của vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Lưu Văn N dùng phần lưng của cào có chuôi bằng tre dài 1,2m, lưỡi cào bằng sắt có 07 răng nhọn vọt 01 nhát sượt qua phần đầu của chị Lưu Thị P làm chị P bị tổn hại 01% sức khỏe. Ngày 05/7/2021, chị P có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự; Lưu Văn N đã bồi thường cho chị Lưu Thị P 5.000.000 đồng, chị P không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với hành vi Lưu Văn P dùng 01 dao, loại dao bầu có chiều dài 30cm, mũi dao nhọn, có cán bằng gỗ dài 10cm, bản rộng nhất 05cm ném trúng vào phần bụng bên trái của Lưu Văn N làm N bị tổn hại

01% sức khỏe. Ngày 17/5/2021, Lưu Văn N có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự cũng không có yêu bồi thường dân sự. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106; 135, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*:

- Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm; hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2021).

Giao bị cáo Lưu Văn N cho Ủy ban nhân dân xã NL, huyện SD, tỉnh TQ nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cào có cán bằng tre dài 1,2 mét, lưỡi cào bằng sắt có 07 (bảy) răng nhọn đã qua sử dụng, trên cán có dính tạp chất màu nâu đỏ; 01 (một) dao, loại dao bầu có chiều dài 30 cm, mũi dao nhọn, có cán bằng gỗ dài 10 cm, bản rộng nhất 05 cm (dao đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương lập ngày 12/8/2021).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lưu Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, NCQL&NVLQ;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Dương;
- CQTHAHS CA huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Sơn Dương;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thùy Trâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Vượng - Ma Quốc Thể

Phạm Thị Thùy Trâm

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, NCQL&NVLQ;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Dương;
- CQTHAHS CA huyện Sơn Dương
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Bộ phận HSNV CA huyện Sơn Dương;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thùy Trâm

